

QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 23, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ khoản 1 Điều 7 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án số 19/2024/DS-ST, ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng;

Xét yêu cầu thi hành án ngày 9 tháng 10 năm 2025 của: Bà Huỳnh Thị Thanh Lan, sinh năm 1977 (đại diện theo ủy quyền của bà Phan Thị Màu và ông Điền Minh Trí), CCCD số: 094177007961, cấp ngày 18/5/2023. Nơi cấp: Cục CS QL về TTXH. Địa chỉ: Ấp Bưng Tróp A, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Nơi ở hiện nay: ấp Giồng Cỏ, xã Ngọc Tố, thành phố Cần Thơ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

Bà Ngô Thị Sôi, sinh năm 1938, địa chỉ: Ấp Châu Thành, xã An Ninh, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng (Nay là ấp Châu Thành, xã An Ninh, thành Phố Cần Thơ).

Các khoản phải thi hành:

Buộc bà Ngô Thị Sôi có nghĩa vụ trả cho bà Phan Thị Màu, ông Điền Minh Trí số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Phan Thị Màu, ông Điền Minh Trí cho đến khi thi hành xong, nếu bà Ngô Thị Sôi không trả số tiền nêu trên cho bà Phan Thị Màu, ông Điền Minh Trí thì hàng tháng bà Ngô Thị Sôi còn phải trả cho bà Phan Thị Màu, ông Điền Minh Trí số tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bà Ngô Thị Sôi phải trả cho bà Phan Thị Màu và ông Điền Minh Trí số tiền 6.247.886 đồng (sáu triệu hai trăm bốn mươi bảy nghìn tám trăm tám mươi sáu đồng) chi phí thực hiện việc xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Khu vực 6;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Hồ Hùng Anh

